

Số: 165A./2022/TB-EVS

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

- Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EVEREST** (“Công ty”)
Mã chứng khoán/Mã thành viên: EVS/040
Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2 Tòa nhà VNT Tower, Số 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội
Điện thoại liên hệ: 024. 3772 6699 Fax: 024. 3772 6763
E-mail: congbothongtin@eves.com.vn
- Nội dung thông tin công bố: Ngày 29/03/2022, Hội đồng Quản trị Công ty đã ban hành Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐQT về việc thông qua Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ lần 1 năm 2022 của Công ty (*Chi tiết theo file đính kèm*).
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 29/03/2022 tại đường dẫn: <https://www.eves.com.vn/cong-bo-thong-tin-111.aspx>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 15/2022/NQ-HĐQT.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT**



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Ngô Thị Thu Hương

Số .15./2022/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày .29. tháng .03. năm 2022

NGHỊ QUYẾT

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2021/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2020/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest (Công ty/EVS);
- Căn cứ Tờ trình số 42/2022/TT – TGD ngày 29/03/2022 của Tổng Giám đốc;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT số 29.3/2022/BB-HĐQT ngày .29. tháng .03. năm 2022.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ lần 1 năm 2022 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest (chi tiết theo văn bản đính kèm Nghị quyết này).

Điều 2. Hội đồng Quản trị ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty thực hiện toàn bộ các công việc cần thiết để triển khai phương án phát hành (nêu tại Điều 1 của Nghị quyết này) bao gồm nhưng không giới hạn bởi những công việc sau:

- Lựa chọn và thỏa thuận với nhà đầu tư, đại lý phát hành và tổ chức đăng ký, lưu ký trái phiếu (nếu có) để quyết định các nội dung chi tiết liên quan đến việc phát hành và lưu hành trái phiếu, bao gồm: xác định đối tượng mua trái phiếu; giá chào bán; phương thức thanh toán gốc và lãi trái phiếu; khối lượng và thời điểm phát hành cụ thể; chi tiết kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu; chi tiết kế hoạch bố trí nguồn thanh toán và phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu; cam kết các nội dung với nhà đầu tư và người sở hữu trái phiếu; thời điểm hoàn thành đợt phát hành, lựa chọn đại lý phát hành... trên cơ sở tình hình kinh doanh thực tế của Công ty, khả năng thanh toán nợ trái phiếu và các chỉ số liên quan của thị trường tài chính, tiền tệ trong nước.
- Quyết định về việc mua lại trái phiếu trước hạn bao gồm quyết định số lượng trái phiếu mua lại trước hạn, thời điểm mua lại, đối tượng mua lại, các điều kiện điều khoản cần thiết khác liên quan đến việc mua lại trái phiếu trước hạn, đàm phán/thỏa thuận/thông báo đối với nhà đầu tư sở hữu trái phiếu để quyết định các nội dung chi tiết liên quan đến việc mua lại trái phiếu trước hạn và các công việc cần thiết khác có liên quan tới việc mua lại trái phiếu trước hạn theo quy định của Công ty và pháp luật.
- Đàm phán, quyết định nội dung, điều kiện điều khoản của các hợp đồng, phụ lục hợp đồng, các tài liệu của đợt phát hành và các văn bản pháp lý khác có liên quan, phê duyệt bộ hồ sơ phát hành, tổ chức thực hiện (bao gồm nhưng không giới hạn ở việc: lập, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, thanh lý, chấm dứt... các hợp đồng, thỏa thuận, phương án phát hành của Hội đồng Quản trị và các tài liệu khác của đợt phát hành) để thực hiện phát hành và lưu hành trái phiếu.
- Thực hiện công việc báo cáo phát hành, báo cáo kết quả phát hành, công bố thông tin, báo cáo định kỳ cho các cơ quan quản lý theo đúng quy định của pháp luật.



Thời hạn ủy quyền: Việc ủy quyền nêu tại Điều 2 của Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 29.03.2022 cho đến khi có văn bản thay thế của Hội đồng Quản trị Công ty.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổng Giám đốc và các bộ phận liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VP.HĐQT;

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hải Châu



Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2022

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ LẦN 1 NĂM 2022

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 15./2022/NQ – HĐQT ngày 29./03./2022 của
Hội đồng Quản trị Công ty)

I. Cơ sở pháp lý

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest.

II. Tổ chức phát hành

1. Giới thiệu chung

❖ **Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy phép thành lập và hoạt động**

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103015027 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 22/12/2006;
- Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 48/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp lần đầu ngày 29/12/2006, Giấy phép điều chỉnh số 209/UBCK-GP ngày 16/03/2009, Giấy phép điều chỉnh số 222/UBCK-GP ngày 25/03/2009, Giấy phép điều chỉnh số 296/UBCK-CP ngày 21/01/2010, Giấy phép điều chỉnh số 11/GPĐC-UBCK ngày 26/3/2013, Giấy phép điều chỉnh số 17/GPĐC-UBCK ngày 10/4/2013, Giấy phép điều chỉnh số 27/GPĐC-UBCK ngày 20/10/2014, Giấy phép điều chỉnh số 10/GPĐC-UBCK ngày 20/5/2016, Giấy phép điều chỉnh số 25/GPĐC-UBCK ngày 27/03/2018, Giấy phép điều chỉnh số 59/GPĐC-UBCK ngày 08/8/2018, Giấy phép điều chỉnh số 21/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 05/4/2019, Giấy phép điều chỉnh số 86/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28/12/2020 và Giấy phép điều chỉnh số 14/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 01/04/2021, Giấy phép điều chỉnh số 78/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 13/09/2021, Giấy phép điều chỉnh số 97/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 29/10/2021.

❖ **Tên giao dịch**

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EVEREST**
- Tên tiếng Anh: **EVEREST SECURITIES JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt: **EVS.,JSC**

❖ **Trụ sở chính**

- Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà VNT Tower, số 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội
- Điện thoại: (84-24) 3772 6699 Fax: (84-24) 3772 6763

❖ **Loại hình doanh nghiệp:** Công ty đại chúng

❖ **Ngành nghề kinh doanh**

Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest (“EVS” hay “Công ty”) đã đăng ký và được phép thực hiện các loại hình hoạt động kinh doanh trên thị trường chứng khoán theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, cụ thể:

- Môi giới chứng khoán
- Tự doanh chứng khoán
- Bảo lãnh phát hành chứng khoán
- Tư vấn đầu tư chứng khoán
- Ngoài ra Công ty còn cung cấp các dịch vụ lưu ký chứng khoán, tư vấn tài chính và các dịch vụ tài chính khác theo quy định của Bộ Tài chính.

❖ **Vốn điều lệ:**

- Vốn điều lệ của Công ty: 1.030.004.000.000 đồng (*Một nghìn không trăm ba mươi tỷ, không trăm lẻ bốn triệu đồng*).
- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng/1 cổ phần
- Tổng số cổ phần : 103.000.400 cổ phần

2. Một số chỉ tiêu tài chính của EVS

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Tăng trưởng năm 2020 so với 2019 (%)	Tăng trưởng năm 2021 so với 2020 (%)
1	Tổng tài sản	1.266.423	879.599	3.210.722	-30,54%	265,02%
2	Vốn chủ sở hữu	721.251	778.062	1.867.707	7,88%	140,05%
3	Vốn điều lệ	600.004	600.004	1.030.004	0,00%	71,67%
4	Doanh thu hoạt động	197.007	351.467	1.113.080	78,40%	216,70%
5	Kết quả hoạt động	10.309	70.778	522.527	586,57%	-26,21%
6	Lợi nhuận kế toán trước thuế	10.150	70.430	522.527	593,89%	638,24%
7	Lợi nhuận kế toán sau thuế	8.141	57.211	422.144	602,75%	637,87%
8	Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	75,59%	13,05%	71,91%	-82,74%	451,01%
9	Dư nợ trái phiếu/vốn chủ sở hữu	69,50%	6,57%	48,68%	-90,55%	640,88%
10	Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu bình quân	1,13%	7,63%	31,91%	575,22%	318,23%

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Tăng trưởng năm 2020 so với 2019 (%)	Tăng trưởng năm 2021 so với 2020 (%)
11	Tỷ lệ an toàn vốn (Tỷ lệ vốn khả dụng)	466,47%	521,83%	593,84%	11,87%	13,80%

(Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2020, 2021)

- 3. Tình hình thanh toán gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành hoặc thanh toán các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành:** Công ty thực hiện thanh toán đủ cả gốc, lãi của trái phiếu đã phát hành và thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu. Thông tin về các khoản nợ trái phiếu trong giai đoạn 2019-2021 của Công ty cụ thể như sau:

TT	Mã trái phiếu	Ngày phát hành	Kỳ hạn (tháng)	Ngày đáo hạn	Mệnh giá (triệu đồng/ trái phiếu)	Số lượng chào bán (trái phiếu)	(*) Phát hành thành công		Tình hình thanh toán lãi gốc
							Số lượng (trái phiếu)	Giá trị (tỷ đồng)	
1	EVS BOND.01.2019	14/5/2019	13	14/6/2020	100	3.000	2.713	271,3	Tính đến ngày 15/06/2020, EVS đã hoàn thành việc thanh toán toàn bộ tiền gốc và lãi đến hạn của trái phiếu EVS BOND.01.2019.
2	EVS BOND.02.2019	18/6/2019	12	18/6/2020	100	2.000	1.166	116,6	Tính đến ngày 19/06/2020, EVS đã hoàn thành việc thanh toán toàn bộ tiền gốc và lãi đến hạn của trái phiếu EVS BOND.02.2019.
3	EVS BOND.03.2019	27/12/2019	12	27/12/2020	100	3.000	399	39,9	Tính đến ngày 28/12/2020, EVS đã hoàn thành việc thanh toán toàn bộ tiền gốc và lãi đến hạn của trái phiếu EVS

									BOND.03.2019
4	EVS BOND.01.2020	8/6/2020	12	8/6/2021	100	3.000	1.662	166,2	Tính đến ngày 08/06/2021, EVS đã hoàn thành việc thanh toán toàn bộ tiền gốc và lãi đến hạn của trái phiếu EVS BOND.01.2020
5	EVS BOND.02.2020	15/7/2020	12	15/7/2021	100	2.000	297	29,7	Tính đến ngày 15/12/2020, EVS đã hoàn thành việc thanh toán toàn bộ tiền gốc và lãi đến hạn của trái phiếu EVS BOND.02.2020.
6	EVS BOND.03.2020	28/08/2020	12	28/08/2020	100	2.000	0	0	Không phát sinh nợ gốc và lãi trái phiếu phải thanh toán.
7	EVS BOND.04.2020	31/08/2020	12	31/08/2020	100	3.000	182	18,2	Tính đến ngày 31/12/2020, EVS đã hoàn thành việc thanh toán toàn bộ tiền gốc và lãi đến hạn của trái phiếu EVS BOND.04.2020.
8	EVSH2122001	10/3/2021	12	10/3/2022	10	20.000	1.629	162,9	Tính đến ngày 23/03/2022, EVS đã hoàn thành việc thanh toán toàn bộ tiền gốc và lãi đến hạn của trái phiếu EVSH2122001.
9	EVSH2124002	10/3/2021	36	10/3/2022	10	30.000	30.000	300,00	Tính đến ngày 23/03/2022, đã thanh toán một

									phần gốc và lãi trái phiếu đến hạn.
10	EVSH2123003	19/4/2021	24	19/4/2023	10	30.000	29.968	299,68	Tính đến ngày 23/03/2022, đã thanh toán một phần gốc và lãi trái phiếu đến hạn.
11	EVSH2123004	20/7/2021	24	20/7/2023	10	30.000	30.000	300,00	Tính đến ngày 23/03/2022 đã thanh toán một phần gốc và lãi trái phiếu đến hạn
12	EVSH2124005	06/09/2021	36	06/09/2024	10	30.000	30.000	300,00	Tính đến ngày 23/03/2022 đã thanh toán một phần gốc và lãi trái phiếu đến hạn.
13	EVSH2123006	25/10/2021	24	25/10/2023	10	30.000	25.757	257,57	Tính đến ngày 23/03/2022 đã thanh toán một phần gốc và lãi trái phiếu đến hạn.
14	EVSH2123007	31/12/2021	24	31/12/2023	10	50.000	21.106	211,06	Tính đến ngày 23/03/2022 chưa kết thúc đợt phát hành.

Ghi chú:

- EVS luôn hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ thanh toán gốc và lãi đến hạn của các trái phiếu phát hành nêu trên.
- (*): Số lượng và giá trị trái phiếu phát hành thành công tính đến ngày 23/03/2022
- (**): Ngày 27/01/2020 là ngày nghỉ lễ, do đó Ngày đến hạn thanh toán tiền gốc trái phiếu là ngày 30/01/2020.

4. Ý kiến kiểm toán đối với Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính kiểm toán kỳ	Đơn vị kiểm toán	Ý kiến kiểm toán
Năm 2020	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC	Chấp thuận toàn phần

Năm 2021	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC	Chấp thuận toàn phần
----------	----------------------------------	----------------------

III. Việc đáp ứng các điều kiện chào bán trái phiếu của doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 31 Luật Chứng khoán số 59/2020/QH14 và khoản 1 Điều 9 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP

- **Loại hình doanh nghiệp:** Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest là công ty cổ phần được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103015027 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 22/12/2006 và được tổ chức, hoạt động theo Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 48/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp lần đầu ngày 29/12/2006. Hiện nay Công ty là công ty chứng khoán đại chúng.
- **Tình hình thanh toán gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành hoặc thanh toán các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu:** Công ty thực hiện thanh toán đủ cả gốc, lãi của trái phiếu đã phát hành và thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu.
- **Việc đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính theo quy định pháp luật:** Theo Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại thời điểm 31/12/2021 đã được kiểm toán, tỷ lệ vốn khả dụng của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 là 593,84% đã đáp ứng tỷ lệ an toàn tài chính theo quy định đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán.
- **Phương án phát hành trái phiếu được Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest phê duyệt.**
- **Báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành:** Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC – là tổ chức kiểm toán độc lập thuộc Danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định của Luật Chứng khoán 59/2020/QH14 và pháp luật về kiểm toán độc lập.
- **Đối tượng tham gia đợt chào bán:** Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest cam kết tuân thủ quy định đối tượng tham gia đợt chào bán chỉ bao gồm nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.
- **Việc chuyển nhượng trái phiếu:** Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest cam kết tuân thủ quy định trái phiếu chào bán riêng lẻ chỉ được thực hiện chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

IV. Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ

1. Mục đích của việc phát hành

Nguồn vốn thu được từ đợt phát hành sẽ được Công ty sử dụng để nâng cao năng lực tài chính, bổ sung nguồn vốn kinh doanh mở rộng thị phần môi giới và bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty. EVS luôn tuân thủ quy định của pháp luật trong lĩnh vực chứng khoán khi sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu.

2. Hình thức phát hành: Chào bán riêng lẻ.

3. Số đợt phát hành: Trái phiếu được phát hành một (01) đợt.

4. **Đối tượng mua trái phiếu:** Là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.
5. **Phương thức phát hành trái phiếu:**
- Phương thức phát hành trái phiếu: Đại lý phát hành.
 - Địa điểm phát hành: Tại các địa chỉ do đại lý phát hành quy định.
6. **Các điều khoản cơ bản của trái phiếu phát hành**
- a. Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest
 - b. Mã trái phiếu: **EVSH2224001**
 - c. Loại hình trái phiếu: Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có bảo đảm
 - d. Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu: Đồng Việt Nam (VND)
 - e. Hình thức trái phiếu: Bút toán ghi sổ
 - f. Kỳ hạn trái phiếu: 24 tháng kể từ ngày phát hành
 - g. Số lượng trái phiếu dự kiến phát hành: 50.000 trái phiếu (*Năm mươi nghìn trái phiếu*)
 - h. Mệnh giá trái phiếu: 10.000.000 đồng/trái phiếu (*Mười triệu đồng một trái phiếu*)
 - i. Giá trị trái phiếu dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 500.000.000.000 đồng (*Năm trăm tỷ đồng*)
 - j. Giá chào bán: 100% Mệnh giá hoặc mức giá khác theo thỏa thuận
 - k. Lãi suất danh nghĩa dự kiến: Lãi suất cố định áp dụng cho toàn bộ thời hạn 24 tháng của trái phiếu được xác định là 10%/năm.
 - l. Ngày thanh toán lãi: Định kỳ mỗi mười hai tháng một lần vào ngày đủ 12 tháng, ngày đủ 24 tháng kể từ ngày phát hành của trái phiếu và/hoặc là ngày thực hiện quyền mua lại.
 - m. Ngày phát hành: Dự kiến ngày **31./03./2022**
 - n. Ngày đáo hạn: Ngày **31./03./2024** (là ngày đủ 24 tháng kể từ ngày phát hành trái phiếu).
 - o. Phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu: Việc thanh toán khoản tiền gốc và lãi trái phiếu sẽ được tổ chức phát hành hoặc bất kỳ người đại diện ủy quyền hợp lệ nào của tổ chức phát hành thay mặt tổ chức phát hành thực hiện không muộn hơn 15 giờ 00 (giờ Việt Nam) vào ngày thanh toán lãi và/hoặc ngày đáo hạn và/hoặc ngày thực hiện quyền mua lại bằng cách chuyển khoản vào tài khoản của người sở hữu trái phiếu có tên trong sổ đăng ký trái phiếu (sổ ghi tên những người sở hữu trái phiếu).
 - p. Giao dịch trái phiếu: Trái phiếu chỉ được giao dịch giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định

của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

- q. Mua lại trước hạn: Tổ chức phát hành có thể đề nghị mua lại trước hạn một phần hoặc toàn bộ số trái phiếu hoặc đề nghị người khác mua lại trái phiếu cho mình với mức giá và các điều kiện mua lại khác theo thỏa thuận giữa tổ chức phát hành và người mua trái phiếu phù hợp với quy định của pháp luật.
- r. Hoàn trả: Trừ khi được mua lại, thanh toán hoặc bị hủy bỏ trước hạn theo quy định của điều kiện điều khoản trái phiếu, tiền gốc của trái phiếu sẽ được hoàn trả bằng mệnh giá vào ngày đáo hạn.
- s. Đăng ký, lưu ký trái phiếu: Tổ chức phát hành tự đứng ra làm tổ chức đăng ký, lưu ký hoặc chỉ định một đơn vị có đủ chức năng làm tổ chức đăng ký, lưu ký cho trái phiếu. Trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, tổ chức phát hành sẽ thực hiện đăng ký, lưu ký trái phiếu để quản lý trái phiếu theo quy định.
- t. Bảo lãnh thanh toán: Nghĩa vụ thanh toán tiền gốc và lãi trái phiếu của tổ chức phát hành sẽ không được bảo đảm bằng bảo lãnh thanh toán của bất kỳ bên thứ ba nào.
- u. Tài sản bảo đảm: Trái phiếu không có tài sản bảo đảm.

7. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu

Nguồn vốn thu được từ đợt phát hành sẽ được Công ty sử dụng để nâng cao năng lực tài chính, bổ sung nguồn vốn kinh doanh mở rộng thị phần môi giới và bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty, chi tiết bao gồm:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Khoản mục	Số tiền	Thời gian sử dụng
1	Bổ sung nguồn vốn kinh doanh mở rộng thị phần môi giới và bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty.	500.000	Quý II/2022 – Quý II/2024
	Tổng cộng	500.000	

8. Kế hoạch bố trí nguồn thanh toán gốc, lãi trái phiếu

Theo kế hoạch, Công ty sẽ sử dụng nguồn thu hồi công nợ, lợi nhuận sau thuế và các nguồn thu hợp pháp khác của Công ty hàng năm để thanh toán lãi và gốc trái phiếu.

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024
Nghĩa vụ thanh toán	Trả lãi Trái Phiếu dự kiến	50.000	50.000
	Trả gốc Trái Phiếu		500.000
	Tổng cộng	50.000	550.000

TT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024
Dòng tiền trả	Tiền lãi thu hồi từ cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ, hoạt động tự doanh và hoạt động khác của Công ty	50.000	50.000
	Thu hồi nguồn vốn từ dịch vụ giao dịch ký quỹ, hoạt động tự doanh và hoạt động khác của Công ty		500.000
	Tổng cộng	50.000	550.000

(Dòng tiền thanh toán dự kiến trả trong các năm 2023, năm 2024)

9. Cam kết công bố thông tin của tổ chức phát hành

Tổ chức phát hành cam kết thực hiện công bố thông tin liên quan đến việc phát hành trái phiếu theo quy định pháp luật.

10. Quyền lợi và trách nhiệm của nhà đầu tư mua trái phiếu

a. Trách nhiệm của nhà đầu tư mua trái phiếu

- Tiếp cận đầy đủ nội dung công bố thông tin của tổ chức phát hành; hiểu rõ điều kiện, điều khoản trái phiếu và các cam kết khác của tổ chức phát hành trước khi quyết định mua và giao dịch trái phiếu.
- Tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư và giao dịch trái phiếu. Nhà nước không đảm bảo việc tổ chức phát hành trái phiếu thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc trái phiếu khi đến hạn và các quyền khác cho nhà đầu tư mua trái phiếu.
- Hiểu rõ và tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP và quy định của pháp luật liên quan.

b. Quyền lợi của nhà đầu tư mua trái phiếu

- Được tổ chức phát hành công bố thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP; được quyền tiếp cận hồ sơ chào bán trái phiếu khi có yêu cầu.
- Được tổ chức phát hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc trái phiếu khi đến hạn, thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo điều kiện, điều khoản của trái phiếu và các thỏa thuận với tổ chức phát hành.
- Được dùng trái phiếu để chuyển nhượng, cho, tặng, thừa kế, chiết khấu; được sử dụng trái phiếu làm tài sản bảo đảm trong các quan hệ dân sự và quan hệ thương mại theo quy định của pháp luật.

11. Quyền và trách nhiệm của Tổ chức phát hành

Tổ chức phát hành có quyền phát hành trái phiếu theo quy định và sử dụng khoản tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu vào đúng mục đích quy định trong Phương án phát hành.

Tổ chức phát hành có trách nhiệm tuân thủ quy định về điều kiện phát hành, phương án phát hành, hồ sơ phát hành, công bố thông tin, chế độ báo cáo; Phân bổ, quản lý, sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu đúng mục đích theo quy định; Thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi trái phiếu khi đến hạn; Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực,

đầy đủ của các thông tin đã công bố và báo cáo tài chính; thực hiện chế độ quản lý tài chính, báo cáo và kế toán thống kê theo quy định của pháp luật.

12. Trách nhiệm và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ liên quan đến việc phát hành trái phiếu

- Các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ liên quan đến việc phát hành trái phiếu phải thực hiện đúng theo hợp đồng cung cấp dịch vụ ký kết với tổ chức phát hành và nhà đầu tư mua trái phiếu.
- Đại lý phát hành thực hiện xây dựng chương trình chào bán trái phiếu phù hợp với mục tiêu nỗ lực chào bán tối đa, tìm kiếm các đối tác mua trái phiếu, hỗ trợ tổ chức phát hành đàm phán với các đối tác mua trái phiếu theo hợp đồng cung cấp dịch vụ ký kết và theo quy định của pháp luật.
- Tổ chức đăng ký, lưu ký trái phiếu thực hiện dịch vụ đăng ký, lưu ký trái phiếu theo hợp đồng cung cấp dịch vụ ký kết (nếu có) và theo quy định của pháp luật.
- Tổ chức kiểm toán: Thực hiện cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính cho tổ chức phát hành theo hợp đồng cung cấp dịch vụ ký kết và theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Hải Châu